



Phần 1: BIÊN TẬP CHƯƠNG TRÌNH VĂN HÓA NGHỆ THUẬT

HƯỚNG DẪN TRÌNH BÀY

Kịch bản trình bày trên trang giấy khổ A4, trang văn bản có thể dàn ngang hoặc dọc, có thể kẻ ô hoặc không kẻ ô. Bố cục nội dung kịch bản thường gồm ba phần: phần giới thiệu chung về chương trình, phần chương trình chi tiết và phần phụ lục. Kết cấu hình thức thường có: trang bìa ngoài, trang bìa trong và các trang chính nội dung của kịch bản.

Phần giới thiệu chung về chương trình, bao gồm: đặt vấn đề; đề tài, chủ đề, tên chương trình; tóm tắt nội dung, hình thức, thời lượng chương trình; thời gian, địa điểm biểu diễn; thành phần thực hiện.

Phần chương trình chi tiết: giới thiệu hệ thống các tiết mục trong chương trình

Phần phụ lục, bao gồm: phụ lục văn bản, phụ lục hình ảnh, phụ lục âm thanh, phụ lục sản phẩm multimedia...

Sau đây là cách trình bày các trang chính trong nội dung của kịch bản, các trang bìa kịch bản sẽ được giới thiệu trong phần kịch bản chương trình văn hóa nghệ thuật tham khảo.

1. Trình bày cấu trúc nội dung kịch bản

I. Giới thiệu chung về chương trình

1. Đặt vấn đề
2. Đề tài, chủ đề, tên chương trình
3. Nội dung, hình thức, thời lượng
4. Thời gian, địa điểm
5. Thành phần thực hiện

II. Chương trình chi tiết

Có thể trình bày theo bố cục phần, chương hay tiết mục

1. Trình bày theo kiểu phần, chương
 - Phần: chương trình có thể gồm nhiều phần, trong mỗi phần có chương
 - Chương: chương trình có thể gồm nhiều chương, trong mỗi chương có tiết mục
2. Trình bày theo kiểu tiết mục
 - Các tiết mục lần lượt trình bày theo một hệ thống: tiết mục 1, tiết mục 2,...
 - Mỗi tiết mục gồm: tiêu đề, nội dung, hình thức, tiết tấu (gợi ý dàn cảnh), thời lượng
 - Mở và kết: có thể có tiết mục, hay cảnh diễn mở đầu và kết thúc
 - Kết nối: giữa các tiết mục trình bày thủ pháp kết nối hai tiết mục liền kề nhau

III. Phụ lục

1. Phụ lục văn bản
2. Phụ lục hình ảnh
3. Phụ lục âm thanh
4. Phụ lục đa phương tiện

2. Trình bày trang bìa kịch bản

1. Nội dung: tên kịch bản, tên tác giả, thời điểm viết, thông tin liên lạc với tác giả
2. Hình ảnh: trình bày mỹ thuật



GỢI Ý THỰC HÀNH

I. Trình bày kịch bản chương trình văn nghệ

Phần I. Giới thiệu chung về chương trình

1. Đặt vấn đề¹

- Lý do: nhân dịp kỷ niệm ngày thành lập Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam, thực hiện kế hoạch hoạt động của đơn vị, trung tâm văn hóa tổ chức biểu diễn chương trình văn nghệ nhằm phục vụ đời sống văn hóa tinh thần của nhân dân trên địa bàn quận Thủ Đức.

- Mục đích: nhằm tạo sân chơi cho công nhân ở các công ty may trên địa bàn quận Thủ Đức được giải trí qua thưởng thức chương trình văn nghệ với chủ đề “những đóng góp to lớn của người phụ nữ Việt Nam trong sự nghiệp giải phóng dân tộc”.

- Ý nghĩa: giúp người lao động được giải tỏa căng thẳng trí óc sau thời gian lao động, làm việc căng thẳng; qua đó nâng cao năng lực cảm thụ nghệ thuật, bồi dưỡng tình cảm thẩm mỹ cho người lao động về những đóng góp to lớn của người phụ nữ Việt Nam trong sự nghiệp giải phóng dân tộc, để họ càng thêm trân trọng, yêu quý những người phụ nữ Việt Nam anh hùng của ngày hôm qua, hôm nay và cả mai sau.

- Yêu cầu: nội dung chương trình phải chặt chẽ, hợp lý và mang tính tư tưởng chủ đề rõ ràng; hình thức các tiết mục và chương trình phải sáng tạo, mang tính thẩm mỹ cao; xây dựng được hình tượng/biểu tượng nghệ thuật gần gũi với đời sống và phù hợp với nhu cầu thẩm mỹ của công chúng; giúp người tham dự đạt được sự vui vẻ, sảng khoái, nâng cao đời sống văn hóa tinh thần thông qua thưởng thức và giải mã các hình tượng/biểu tượng văn hóa nghệ thuật.

2. Đề tài, chủ đề và tên chương trình

- Đề tài: Người phụ nữ Việt Nam.

- Chủ đề: những đóng góp to lớn của người phụ nữ Việt Nam trong sự nghiệp giải phóng dân tộc.

Chủ đề chương trình sẽ được thể hiện qua các ý chủ đạo sau: (1) người phụ nữ tiễn chồng mình đi kháng chiến; (2) người phụ nữ được đồng đội của chồng báo tin anh đã hi sinh; (3) người phụ nữ một mình vừa nuôi con vừa nuôi chí diệt thù; (4) người phụ nữ tiếp tục tiễn con mình đi vào cuộc chiến; (5) ngày giải phóng, người phụ nữ đi tìm con trong đoàn quân chiến thắng trở về nhưng không gặp được con.

- Tên chương trình: chương trình văn nghệ “Vinh quang Mẹ Việt Nam anh hùng”

3. Nội dung, hình thức và thời lượng chương trình

- Tóm tắt nội dung chương trình: trong cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc, có rất nhiều người phụ nữ Việt Nam đã lần lượt tiễn chồng và những người con của mình ra trận. Ngày chiến thắng, cả dân tộc hòa chung niềm vui đoàn tụ, thống nhất nhưng có những người phụ nữ đã không có cơ hội được đón chồng và các con của mình trở về. Họ đã chấp nhận hi sinh vô điều kiện cả thanh xuân của bản thân và tính mạng của những người ruột thịt thân yêu

¹ Phần đặt vấn đề cần trình bày rõ ràng các nội dung sau: lý do, mục đích, ý nghĩa, yêu cầu của chương trình. Mỗi nội dung này cần viết thành một đoạn văn, các đoạn văn có thể trình bày tách ra độc lập bằng cách xuống dòng sau mỗi đoạn hoặc viết chung lại với nhau. Mỗi đoạn có thể (hoặc không) ghi cụ thể tiêu đề lý do, mục đích, ý nghĩa, yêu cầu.



của mình để đổi lấy độc lập tự do cho cả dân tộc, họ xứng đáng để cả dân tộc tôn vinh là những người mẹ Việt Nma anh hùng.

- Hình thức thể loại chương trình: chương trình văn nghệ
- Tổng thời lượng chương trình: 25 phút

4. Thời gian, địa điểm biểu diễn chương trình

- Thời gian biểu diễn: 19 giờ 30 phút
- Địa điểm biểu diễn: Trung tâm văn hóa quận Thủ Đức

5. Thành phần thực hiện chương trình

- Danh nghĩa tổ chức: là tổ chức có tư cách pháp nhân chủ sở hữu chương trình nhưng không trực tiếp tổ chức sản xuất chương trình

- Đơn vị thực hiện: là đơn vị tổ chức sản xuất chương trình
- Tài trợ: là đóng góp vật chất cho chương trình
- Bảo trợ: là đồng hành, hỗ trợ, giúp đỡ, bảo bọc cho chương trình

Phần II. Chương trình chi tiết

1. Cảnh mở

Âm thanh tiếng bom rơi xa xa, tiếng la ó, hoảng sợ của trẻ con và người già. Ánh sáng vàng, xanh lá nhẹ, chớp trắng sáng theo tiếng bom nổ. Khói phủ nhẹ, từ một góc sân khấu lan tỏa ra khắp nền sân khấu...

Một người phụ nữ một tay bồng con, một tay ôm bao đồ, chạy lánh nạn. Vài người già, kéo đỡ nhau chạy loạn.

Tiếng trẻ con khóc và kêu la: “Mẹ ơi, ba đâu rồi mẹ ơi...”

Tiếng người mẹ: “Ba đi chiến đấu rồi, con ngoan, nín đi con...”

Tiếng người phụ nữ già: “Con đi mạnh giỏi nhe con...”

Một ông già đứng nhìn theo hướng người thanh niên chia tay người mẹ già.

Tiếng nhạc hòa trong tiếng bom rơi (hòa âm, phối khí một câu nhạc chủ đề trong ca khúc “Lá Xanh” của nhạc sĩ Hoàng Hiệp). Tiếng bom nổ to, tiếng trẻ con khóc thét sau đó, tiếng người phụ nữ khóc... Video clip: cận cảnh chia tay của một đôi nam, nữ thanh niên, gương mặt người phụ nữ đượm buồn, người con trai thoáng buồn nhưng dứt khoát, quyết tâm ra đi.

Lời thuyết minh (đọc bên trong trên nền nhạc ca khúc “Lá xanh”): “Khói nhà máy cuộn trong sương núi, kèn gọi quân văng vẳng cánh đồng, ôm đất nước những người áo vải, đã đứng lên thành những anh hùng” (Trích lời bài thơ “Đất nước” của nhà thơ Nguyễn Đình Thi).

In tro vào nhạc ca khúc “Lời người ra đi”.

2. Tiết mục 1

- Tên tiết mục: ca cảnh sân khấu “Lời người ra đi”
- Tác giả âm nhạc: Trần Hoàn
- Nội dung: mô tả tóm tắt nội dung ý nghĩa của ca khúc.
- Hình thức: đơn ca nữ và hoạt cảnh sân khấu minh họa.
- Thời lượng: 04 phút
- Gợi ý dàn cảnh: mô tả hành động sân khấu.

3. Tiết mục 2



- Tên tiết mục: diễn ngâm “Lá thư chiến trường”

Gợi ý: có thể sưu tầm, cải biên hay sáng tác một bức thư của bộ đội viết từ chiến trường gửi về cho người vợ của mình ở hậu phương.

- Nội dung: mô tả tóm tắt nội dung ý nghĩa của lá thư.

Gợi ý: để bám sát nội dung “Người phụ nữ được đồng đội của chồng báo tin anh đã hi sinh” thì nội dung lá thư là những tình cảm của người bộ đội gửi cho vợ mình, được viết trước lúc anh hi sinh. Nay khi anh đã hi sinh thì những đồng đội của anh mới phát hiện và đọc lại những dòng thư đó bằng tình cảm và “tâm tưởng” để thay lời anh gửi về hậu phương.

- Hình thức: diễn ngâm nam, nữ

- Thời lượng: 04 phút

- Gợi ý dàn cảnh: mô tả hành động sân khấu.

Gợi ý: tái hiện hai không gian trên một sân khấu; không gian một, là cảnh người bộ đội đang đọc thư ở chiến trường bên xác đồng đội của mình và không gian hai, là cảnh người vợ ở hậu phương đang nghe tâm sự của chồng mình và đau đớn khi biết đó là những dòng thư cuối cùng của chồng để lại.

4. Tiết mục 3

- Tên tiết mục: ca nhạc “Đất nước lời ru”

Sáng tác âm nhạc: Văn Thành Nho

- Nội dung: mô tả tóm tắt nội dung ý nghĩa của ca khúc.

- Hình thức: đơn ca nữ và nhóm bè nam, nữ

- Thời lượng: 05 phút

- Gợi ý dàn cảnh: mô tả hành động sân khấu.

5. Tiết mục 4

- Tên tiết mục: múa “Tiếp bước cha anh”

Sáng tác nhạc múa: viết nhạc mới hoặc sưu tầm, cải biên nhạc múa.

- Nội dung: mô tả tóm tắt nội dung ý nghĩa của bài múa độc lập.

Gợi ý: nén nỗi đau mất chồng vào lòng, mẹ quyết biến đau thương thành hành động, động viên con mình tiếp tục noi theo gương chí lớn của cha anh – những anh hùng của dân tộc hùng anh, tiếp tục tham gia vào cuộc đấu tranh cách mạng, đánh đuổi giặc ngoại xâm, quyết giành lấy độc lập tự do, thống nhất nước nhà.

- Hình thức: tốp múa nam, nữ

- Thời lượng: 07 phút

- Gợi ý dàn cảnh: mô tả hành động sân khấu.

Gợi ý: Cảnh (1), khắp các địa phương từ thành thị tới nông thôn vô số thanh niên hăng hái ra trận, cảnh duo một đôi nam, nữ thanh niên lưu luyến chia tay nhau trước giờ ra trận (màn hình tái hiện lại cảnh mẹ tiễn đưa chồng năm xưa). Cảnh (2), cuộc chiến đấu gay gắt, quyết liệt ở chiến trường và hình tượng anh dũng hi sinh của người lính trẻ. Cảnh (3), niềm vui của một dân tộc chiến thắng kẻ thù ngoại xâm, người dân hân hoan chào đón đoàn quân chiến thắng trở về.

6. Tiết mục 5

- Tên tiết mục: ca múa “Đất nước”

Sáng tác: Thơ – Tạ Hữu Yên, Nhạc – Phạm Minh Tuấn



- Nội dung: mô tả tóm tắt nội dung ý nghĩa của ca khúc.

Gợi ý: câu chuyện về dân tộc Việt Nam nhỏ bé nhưng kiên cường chịu đựng những cuộc chiến tranh xâm lược của kẻ thù. Trong tám tối của chiến tranh, những người phụ nữ Việt Nam phải chấp nhận cảnh sống lam lũ, cơ cực để nuôi dạy con khôn lớn; và rồi vì nghĩa nước mẹ đã phải nén tình nhà để lặng lẽ tiễn các con của mình ra trận, bước vào cuộc chiến với kẻ thù... Ngày cả dân tộc giải phóng, đất nước hòa bình, mẹ lại lặng im và khóc thầm khi biết các con của mình đã ra đi mãi mãi không trở về... Các anh đã hi sinh cho quê hương được giải phóng, mẹ cạn khô dòng nước mắt, lắng nỗi đau mất các con vào lòng; mẹ tự hào về sự anh dũng của các con, tổ quốc tự hào về những hi sinh của mẹ.

- Hình thức: đơn ca nam và tốp múa nam, nữ minh họa

- Thời lượng: 05 phút

- Gợi ý dàn cảnh: mô tả hành động sân khấu.

Gợi ý: màn hình chiếu phim tư liệu cảnh ngày thống nhất đất nước, cờ hoa tung bừng, người người rộn rã, mừng vui chiến thắng. Màn hình chuyển sang thời hiện tại, một đoạn trò chuyện của những người cựu chiến binh, nội dung nói về những đồng đội của mình tới nay có người còn chưa tìm được hài cốt. Màn hình chiếu cảnh các nghĩa trang liệt sĩ, đặc tả những bia mộ liệt sĩ chưa biết tên. Ánh sáng màn hình dịu xuống dần.

Người cựu chiến binh ngồi một góc sân khấu kể chuyện với khán giả:

Sân khấu mở ra cảnh một đêm mưa gió, sấm chớp đầy trời, ẩn hiện trong đêm mưa là hình ảnh một người phụ nữ nhanh nhẹn tiếp tế lương thực, thực phẩm và soi đèn cho từng tốp bộ đội lên đò qua sông. Con mưa ngời hạt, người phụ nữ ngồi lặng lẽ bên song cửa, dõi mắt nhìn theo hướng những người bộ đội vừa đi qua. Tiếng đàn bầu vang lên, nhạc vào intro ca khúc “Đất nước”. Ca sĩ đi từ cánh gà trái ra một góc sân khấu vừa hết intro bắt đầu vào hát từ đầu đến hết phiên khúc một. Ánh sáng màu vàng nhẹ, bao quanh khu vực ca sĩ, ánh sáng phía sau phông sân khấu dịu xuống dần, người mẹ đi vào cánh gà. Đoạn điệp khúc cho tới hết bài hát lần một, ca sĩ di chuyển ra giữa sân khấu. Màn hình chiếu cảnh người mẹ lần lượt tiễn hai người con của mình ra trận, đặc tả gương mặt mẹ đượm buồn nhưng cương nghị. Sân khấu tập trung ánh sáng vào ca sĩ.

Nhạc gian tấu, người mẹ xuất hiện ngồi đan áo ở một góc sân khấu, có lúc tiếng bom đạn nổ xa xa, mẹ ngẩng đầu nhìn, lo sợ... Màn hình xuất hiện cảnh bộ đội chiến đấu ở chiến trường, mẹ ra vẻ lo lắng bồn chồn, diễn nét mặt linh cảm điều không lành với con mình. Màn hình cảnh bom nổ to, sân khấu tương tác hiệu ứng âm thanh và ánh sáng dữ dội. Sân khấu xuất hiện một nhóm múa nam, nữ diễn tả cảnh chiến đấu và hi sinh của bộ đội. Ca sĩ tiếp tục vào bài hát từ đoạn điệp khúc. Màn hình xuất hiện cảnh từng đoàn bộ đội vẫn tiếp tục hành quân, mẹ đi ngược chiều đoàn bộ đội để tìm con mình, diễn tương tác với màn hình... Ca sĩ hát hết điệp khúc, bất ngờ từ trong ngôi nhà mẹ, người con trai thứ ba của mẹ chạy vội ra nhìn theo đoàn quân, rồi quay lại ôm chầm lấy mẹ, quỳ xuống hôn đôi tay mẹ, sau đó người con nhanh nhẹn đứng dậy, chạy vụt theo hướng đoàn bộ đội đang hành quân. Nhạc cao trào, mẹ chạy lên bục cao nhất giữa sân khấu giơ hai tay ra phía trước, ánh sáng tập trung vào nơi mẹ đứng, trên hai tay mẹ ôm dải lụa đỏ, dải lụa thướt tha kéo dài từ hai tay mẹ ra hai bên cánh gà sân khấu.



Ca sĩ hát câu coda. Nhóm múa nam, nữ xuất hiện theo hướng hai dải lụa đỏ di vào sân khấu, múa động tác tôn vinh mẹ, mẹ đứng bất động, dáng đứng một tượng đài sừng sững trên cao. Dải lụa đỏ trên hai tay mẹ tung bay phất phới. Ánh sáng đỏ rực rỡ sân khấu. Màn hình hiện một bức phù điêu màu vàng đồng cảnh các tư thế bộ đội chiến đấu. Âm nhạc kết vang vọng, hoành tráng.

Người cựu chiến binh, dâng một đóa hoa lên tượng đài người phụ nữ trên sân khấu.

Phần III. Phụ lục

1. Văn bản

- Văn bản ca khúc có trong chương trình
- Văn bản lời bài hát dân ca có trong chương trình
- Văn bản lời dẫn chương trình, lời thuyết minh, lời tuyên truyền...
- Văn bản kịch có trong chương trình

2. Hình ảnh (nếu có)

- Thiết kế sân khấu
- Thiết kế phục trang
- Thiết kế đạo cụ
- Logo chương trình
- Hình ảnh minh họa khác

3. Âm thanh – Multimedia (nếu có)

- Nhạc nền cho biểu diễn ca, múa, kịch, thời trang...
- Nhạc biểu diễn độc lập
- Sản phẩm multimedia minh họa
- Sản phẩm multimedia trình chiếu độc lập



II. Trình bày kịch bản chương trình tuyên truyền cổ động

Phần I. Giới thiệu chung về chương trình

1. Đặt vấn đề

Nhân dịp kỷ niệm ngày thành lập Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam, thực hiện kế hoạch hoạt động của đơn vị, trung tâm văn hóa tổ chức biểu diễn chương trình văn nghệ nhằm phục vụ đời sống văn hóa tinh thần của nhân dân trên địa bàn quận Thủ Đức.

Chương trình nhằm tuyên truyền cho công nhân ở các công ty may trên địa bàn quận Thủ Đức về những đóng góp to lớn của người phụ nữ Việt Nam trong sự nghiệp giải phóng dân tộc. Giúp người lao động cảm nhận được sâu sắc hơn về những tổn thất, mất mát, hi sinh to lớn cũng như tinh thần dũng cảm, kiên trung, bất khuất của những người phụ nữ Việt Nam trong thời chiến. Qua đó, nhằm nâng cao hơn nữa lòng tự hào về truyền thống đấu tranh cách mạng của những người phụ nữ, của cả dân tộc ta; giữ gìn và phát huy, củng cố và lan tỏa tinh thần yêu nước cho bản thân mỗi cá nhân, từng gia đình và cả cộng đồng xã hội.

Chương trình phải có nội dung cô đọng, súc tích, dễ hiểu, dễ nhớ; có hình thức đẹp, phong phú, sinh động, gần gũi và hấp dẫn người xem; tác động một cách trực quan tới người tiếp nhận; tạo ra sự ảnh hưởng tích cực tới nhận thức, thái độ và hành vi của những người tham dự.

2. Đề tài, chủ đề và tên chương trình

- Đề tài: Người phụ nữ Việt Nam.

- Chủ đề: những đóng góp to lớn của người phụ nữ Việt Nam trong sự nghiệp giải phóng dân tộc.

Chủ đề chương trình sẽ được thể hiện qua các ý chủ đạo sau: Ý chính; những đóng góp to lớn của người phụ nữ ở hậu phương trong cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc. Các ý phụ; (1) phụ nữ làm du kích, phụ nữ làm giao liên; (2) phụ nữ làm thanh niên xung phong cứu thương, tải đạn; (3) phụ nữ hăng hái lao động tăng gia sản xuất nhu yếu phẩm gửi ra chiến trường.

- Tên chương trình: chương trình tuyên truyền cổ động “Hoa chân tiền phương”

3. Nội dung, hình thức và thời lượng chương trình

- Tóm tắt nội dung chương trình: hậu phương là căn cứ cách mạng vững chắc cho tiền tuyến, mặc dù không đạn pháo ác liệt như chiến trường, nhưng hậu phương trong chiến tranh nhân dân của Việt Nam vẫn “rực lửa đấu tranh cách mạng”. Hậu phương luôn có những người phụ nữ sẵn sàng góp công sức, tiền của, tài sản, tính mạng của mình để xung phong, tình nguyện trở thành những cô du kích, giao liên, nữ thanh niên xung phong làm y tá cứu thương, dân công hỏa tuyến, hay là những cô nữ công đảm việc nhà để tăng gia sản xuất nhu yếu phẩm tiếp tế cho tiền tuyến... Tất cả những đóng góp to lớn của những người phụ nữ ở hậu phương đã góp phần làm cho cuộc chiến tranh mang bản chất nhân dân của Việt Nam trở thành một huyền thoại giải phóng dân tộc vinh quang và bất tử.

- Hình thức thể loại chương trình: chương trình tuyên truyền cổ động

- Tổng thời lượng chương trình: 30 phút

4. Thời gian, địa điểm biểu diễn chương trình

- Thời gian biểu diễn: 19 giờ 30 phút



- Địa điểm biểu diễn: Trung tâm văn hóa quận Thủ Đức

5. Thành phần thực hiện chương trình

- Danh nghĩa tổ chức: là tổ chức có tư cách pháp nhân chủ sở hữu chương trình nhưng không trực tiếp tổ chức sản xuất chương trình

- Đơn vị thực hiện: là đơn vị tổ chức sản xuất chương trình

- Tài trợ: là đóng góp vật chất cho chương trình

- Bảo trợ: là đồng hành, hỗ trợ, giúp đỡ, bảo bọc cho chương trình

Phần II. Chương trình chi tiết

1. Tiết mục 1

- Tên tiết mục: tiểu phẩm kịch “Áo rách nên thương”

- Nội dung: mô tả tóm tắt nội dung ý nghĩa của tiểu phẩm kịch.

Gợi ý: nhân vật: người mẹ, người con gái của mẹ, người giặc lính, người chỉ điểm.

Giao đãi: tại ngôi nhà lá nghèo của hai mẹ con bên bờ sông. Mẹ ngồi vá lại chiếc áo bộ đội đã bị rách vai, tâm trạng vừa làm vừa sợ bị bọn lính phát hiện mình tiếp tay, che giấu bộ đội. Cô gái giúp mẹ xỏ chỉ cho từng mũi kim khâu vừa canh chừng lính. MÀN HÌNH CHIẾU cảnh thằng chỉ điểm nói với thằng lính về câu chuyện hai mẹ con che giấu bộ đội và tiếp tay cho Việt cộng.

Thắt nút: thằng lính và thằng chỉ điểm phát hiện chiếc áo bộ đội trong nhà, nghi ngờ và quả quyết hai mẹ con che giấu bộ đội và tiếp tay cho việt cộng, quyết trừng trị.

Phát triển: Mẹ đấu tranh bằng trí tuệ và tình cảm với bọn lính để thu phục nhân tâm và đòi lại chiếc áo bộ đội (nói dối với bọn giặc đó là một kỷ vật thiêng liêng của con trai bà hi sinh để lại), cũng là để tạo điều kiện thời gian cho con gái của bà kịp đưa người bộ đội rời khỏi điểm trú ẩn từ phía sau nhà.

Cao trào: Bọn giặc phát hiện được âm mưu bà bày cảnh để cho con gái bà có thời gian đưa bộ đội tẩu thoát, bọn giặc điên cuồng ra lệnh bắn theo phía con đồ mà con gái bà dùng để đưa người bộ đội qua sông trốn thoát. Mẹ chặn nòng súng kẻ thù, viên đạn trúng thẳng vào tim và mẹ hi sinh.

Mở nút: bọn giặc hoảng sợ bỏ chạy, cô gái kịp đưa người bộ đội thoát hiểm nguy, và khi cô trở về lại nhà thì mẹ đã không còn. Chiếc áo bộ đội mẹ vẫn ôm chặt trong người khi bị bọn giặc bắn, máu mẹ thấm đỏ áo anh. Cô gái uất hận, quyết nuôi chí đánh đuổi kẻ thù.

- Hình thức: tiểu phẩm kịch nói

- Thời lượng: 06 phút

- Gợi ý dàn cảnh: mô tả hành động sân khấu.

2. Tiết mục 2

- Tên tiết mục: tuyên truyền miệng (lần 1) “vai trò của người phụ nữ ở hậu phương trong chiến tranh”

Sáng tác mới bài tuyên truyền miệng trên cơ sở thu thập đầy đủ, chính xác các thông tin, tư liệu từ nhiều nguồn khác nhau, có xuất xứ tin cậy, rõ ràng, chính thống.

- Nội dung: mô tả tóm tắt nội dung ý nghĩa của bài tuyên truyền miệng.

Gợi ý: cấu trúc bài tuyên truyền với 3 ý chính: ý (1) nói về vai trò người phụ nữ ở hậu phương trong thời chiến; ý (2) nói về những đóng góp cụ thể (có số liệu minh chứng) về sức người, sức của của phụ nữ Nam bộ trong kháng chiến chống Mỹ cứu nước; ý (3) nói về



ý nghĩa của những đóng góp đó. Bài tuyên truyền có thể phân đoạn ra để đọc lần lượt ở những tiết mục phù hợp nhằm làm sáng tỏ thêm cho nội dung tiết mục và giúp khán giả dễ theo dõi và dễ nhớ hơn.

Ví dụ, sau tiết mục 1 này, chỉ cần đọc ý (1) của bài tuyên truyền là “khẳng định vai trò người phụ nữ ở hậu phương trong thời chiến”, và dẫn nối qua tiết mục tiếp theo, với câu nói “hãy cùng tiếp tục xem họ đã đóng góp những gì và đóng góp như thế nào cho cuộc chiến của chúng ta nhé”.

- Hình thức: tuyên truyền viên nam và nữ
- Thời lượng: 01 phút
- Gợi ý dàn cảnh: mô tả hành động sân khấu.

Gợi ý: tuyên truyền viên nói và diễn tương tác với màn hình. Màn hình chiếu clip minh họa theo nội dung chi tiết. Có thể kết hợp với panô minh họa những chi tiết quan trọng cần nhấn trọng tâm để tác động vào sự chú ý của khán giả. Các panô sẽ được thiết kế đa dụng, thẩm mỹ và khai thác tiếp tục như là các cảnh trí sân khấu cho tiết mục tiếp sau.

3. Tiết mục 3

- Tên tiết mục: múa “Nữ giao liên”
- Sáng tác nhạc múa: viết nhạc mới hoặc sưu tầm, cải biên nhạc múa.
- Nội dung: mô tả tóm tắt nội dung ý nghĩa của bài múa độc lập.

Gợi ý: diễn tả những hành động chiến đấu tiêu biểu của nữ giao liên hoạt động ở nội ô và vùng ven thành phố.

Đoạn 1: Hợp sức: chủ động gây dựng cơ sở, tập hợp lực lượng các chị em phụ nữ đứng vào hàng ngũ tổ chức, hình thức thông qua các buổi sinh hoạt nữ công, văn nghệ, sinh hoạt bí mật, công khai hoặc vừa bí mật vừa công khai ngay trong nội ô thành phố.

Đoạn 2: Dẫn đường: đội nữ du kích lên kế hoạch và tiến hành dẫn đường cho bộ đội tiến công vào nội thành, đánh du kích và chiến thắng một số trận.

Đoạn 3: Đối đầu: trong một lần đội nữ du kích dẫn đường bộ đội bị phát hiện, bị địch phản công dữ dội, các nữ du kích thông minh, lanh lợi và dũng cảm đã đối phó thành công với địch, bảo toàn lực lượng và đưa bộ đội ta rút lui, ẩn nấp an toàn.

- Hình thức: tốp múa nam, nữ
- Thời lượng: 03 phút
- Gợi ý dàn cảnh: mô tả hành động sân khấu.

4. Tiết mục 4

- Tên tiết mục: tuyên truyền miệng (lần 2) “Những đóng góp về sức người phụ nữ ở hậu phương trong chiến tranh”

- Nội dung: mô tả tóm tắt nội dung ý nghĩa của bài tuyên truyền miệng.

Gợi ý: những đóng góp cụ thể về công sức của người phụ nữ ở hậu phương trong chiến tranh (có số liệu minh chứng), như: bản thân tham gia làm du kích địa phương, làm giao liên, thông tin liên lạc, đội nữ tự vệ...

- Hình thức: tuyên truyền viên nữ
- Thời lượng: 01 phút
- Gợi ý dàn cảnh: mô tả hành động sân khấu.



Gợi ý: tuyên truyền viên nói và diễn tương tác với màn hình. Màn hình chiếu clip minh họa theo nội dung chi tiết. Có thể kết hợp với diễn viên trong vai các nữ du lịch, giao liên, nữ tự vệ minh họa thêm cho đoạn tuyên truyền.

Sau khi kết lời tuyên truyền (lần 2), dẫn nối qua tiết mục tiếp theo, với câu nói “không chỉ ở thành thị mà cả ở nông thôn, đâu đâu cũng có biết bao tấm gương phụ nữ sẵn sàng đóng góp sức mình, trực tiếp giúp đỡ cho bộ đội vượt qua những chặng hành quân đầy gian nguy, cách trở. Không chỉ thế, mà ngay cả ở những cung đường tuyến lửa của cuộc chiến, vẫn không thể ngăn được sự tự nguyện dân thân đóng góp của các chị - những thanh niên xung phong cang thương, tải đạn, kéo pháo vá đường...”

5. Tiết mục 5

- Tên tiết mục: ca nhạc “Qua sông”

Sáng tác âm nhạc: Phạm Minh Tuấn

- Nội dung: mô tả tóm tắt nội dung ý nghĩa của ca khúc.

- Hình thức: tập ca nữ

- Thời lượng: 05 phút

- Gợi ý dàn cảnh: mô tả hành động sân khấu.

Gợi ý: có thể thay thế hình thức ca nhạc của tiết mục này bằng chiếu phim một trích đoạn phim truyện về nữ du kích Việt Nam hoặc kết hợp chiếu phim (không phát tiếng) để minh họa thêm về hình tượng nữ du kích hoạt động ở vùng sông nước Nam bộ.

- Gợi ý kết nối giữa hai tiết mục:

Nhạc nhỏ dần rồi kết thúc bài hát “Qua sông”, sân khấu giảm dần ánh sáng, màn hình chiếu cảnh một vùng sông nước với đầy đặc cây dừa nước, cảnh khúc sông dần về đêm, một con đò do nữ du kích đưa bộ đội qua sông, chỉ có âm thanh tiếng con ếch ương hòa với tiếng chèo đò nghe càng lúc càng rõ.

Chiếc đò len lách và khuất sâu trong đám cây dừa nước, chỉ còn thấy lấp lánh ánh sáng ngọn đèn dầu lắc lư theo từng nhịp chèo đò... đèn càng về khuya, càng nghe rõ tiếng côn trùng và tiếng chèo đò, đò càng lúc càng đi xa và sâu vào trong đám cây dừa nước.

Có một tiếng bom nổ to và ánh chớp lóe sáng một vùng sông nước.

Tiếng chèo đò dừng.

Ánh sáng đèn dầu vụt tắt.

Chỉ còn tiếng ếch ương.

Màn hình chiếu hình ảnh một khúc sông mờ sáng trong khói đạn, len lỏi giữa hai hàng dừa nước có một dòng nước màu đỏ (máu) chảy loang ra, một chiếc khăn rằn nửa chìm nửa nổi lềnh bềnh trên mặt nước, bên cạnh là một nửa mảnh chiếc xuồng bể tang hoang... không có ai, chỉ có tiếng nấc nghẹn, đau đớn của người bộ đội xa xa.

Từ một góc màn hình, người bộ đội như vừa lội được vào bờ, mệt mỏi, một tay kéo khúc voan màu trắng (pha ánh sáng màu đỏ vào khúc voan), cố gắng kéo dài khúc voan ra một cách mệt nhọc. Ánh sáng sân khấu đỏ dần dần lên. Người bộ đội ôm chiếc khăn rằn vào người, kéo theo khúc voan, tiến dần ra phía góc phải sân khấu, khúc voan trắng phủ màu đỏ như dòng máu cứ loang dần ra, khúc voan càng lúc càng được kéo nhiều ra và trải rộng khắp cả mặt nền sân khấu, sân khấu như là mặt nước một dòng sông đỏ rực máu.



Người bộ đội bất ngờ quay lại nhìn lên phía màn hình, màn hình chiếu cảnh chiếc đồ bị bom nổ trúng bể nát, không còn ai sống sót, âm thanh rừng rợn, người bộ đội thét lên, rồi đau khổ, ôm chiếc khăn chạy vụt vào cánh gà.

Màn hình chuyển dần sang cảnh núi rừng tờ mờ sáng, mặt trời ló dạng.

Âm nhạc chuyển điệu, một câu nhạc, khí nhạc Tây nguyên.

Ánh sáng chuyển màu xanh lá chiếu vào khúc voan, khúc voan chuyển động, diễn viên múa len lỏi vào các vị trí dưới nền khúc voan và đứng cao thấp, nhấp nhô nhẹ tạo sự ra cảnh đồi núi, hìn từ a tới gần.

Dùng kỹ thuật sân khấu, kỹ thuật biểu diễn và đạo cụ để chuyển cảnh, tạo ra hai không gian sân khấu gồm: tầng trên đồi cao, diễn cảnh bộ đội chiến đấu và tầng dưới đồi thấp, diễn cảnh các nữ thanh niên xung phong đang cứu thương cho bộ đội, lấp đường,...

Diễn phức điệu trong hành động sân khấu giữa tầng trên đồi cao và tầng dưới đồi thấp. In tro bắt đầu vào nhạc ca khúc “Những bông hoa trên tuyến lửa”.

6. Tiết mục 6

- Tên tiết mục: ca nhạc “Những bông hoa trên tuyến lửa”

Sáng tác: Thơ – Đỗ Trung Quân, Nhạc – Nguyễn Cửu Dũng

- Nội dung: mô tả tóm tắt nội dung ý nghĩa của ca khúc.

- Hình thức: đơn ca nam, tốp bè nam và hoạt cảnh sân khấu nam, nữ

- Thời lượng: 05 phút

- Gợi ý dàn cảnh: mô tả hành động sân khấu.

Gợi ý: cảnh diễn những nữ thanh niên xung phong làm người cáng thương, tải đạn, lấp ổ bom, vá đường... trong khói lửa, bom đạn chiến tranh ác liệt nhưng các chị vẫn hăng hái, quyết liệt... và rồi trong số các nữ thanh niên xung phong đó đã có một nữ anh hùng ngã xuống trong lửa tuổi thanh xuân khi đang làm nhiệm vụ thiêng liêng với tổ quốc.

Tuyên truyền viên kết hợp đọc lời thuyết minh trên nền âm nhạc và cảnh diễn sân khấu về những số liệu đóng góp, hi sinh to lớn của các nữ thanh niên xung phong trong giai đoạn chiến tranh chống Mỹ của dân tộc ta.

Tuyên truyền viên gồm một số người, họ thay phiên nhau đọc các số liệu, thành tích tiêu biểu của nữ thanh niên xung phong, nữ tự vệ, nữ du kích, nữ giao liên.

Sân khấu chia thành 4 không gian diễn và và một không gian chiếu phim (màn hình trên cao, ở giữa sân khấu), tất cả cùng đồng thời diễn ra hành động (phức điệu), nhưng ánh sáng đặc tả đẹp cho một không gian chủ lực, không gian chủ lực được xác định là không gian đang được tuyên truyền viên nhắc tới qua nội dung lời đọc thuyết minh.

- Không gian 1: trung tâm sân khấu; diễn viên minh họa theo lời tuyên truyền viên, giới thiệu đóng góp tiêu biểu của nữ thanh niên xung phong; âm nhạc nền ca khúc “Những bông hoa trên tuyến lửa” (Sáng tác: Thơ – Đỗ Trung Quân, Nhạc – Nguyễn Cửu Dũng); trang phục và đạo cụ phù hợp.

- Không gian 2: cánh trái sân khấu; diễn viên minh họa theo lời tuyên truyền viên, giới thiệu đóng góp tiêu biểu của nữ tự vệ; âm nhạc nền ca khúc “Bài ca người nữ tự vệ Sài Gòn” (Sáng tác âm nhạc: Phạm Minh Tuấn); trang phục và đạo cụ phù hợp.



- Không gian 3: cánh phải sân khấu; diễn viên minh họa theo lời tuyên truyền viên, giới thiệu đóng góp tiêu biểu của nữ du kích; âm nhạc nền ca khúc “Qua sông” (Sáng tác âm nhạc: Phạm Minh Tuấn); trang phục và đạo cụ phù hợp.

- Không gian 4: trên cao màn hình; diễn viên minh họa theo lời tuyên truyền viên, giới thiệu đóng góp tiêu biểu của nữ giao liên; âm nhạc nền ca khúc “Tiến về Sài Gòn” (Sáng tác âm nhạc: Huỳnh Minh Siêng); trang phục và đạo cụ phù hợp.

Trong lúc các không gian chủ lực đang diễn, thì các không gian khác cũng diễn minh họa theo nội dung không gian sân khấu chủ lực (phức điệu).

7. Tiết mục 7

- Tên tiết mục: tuyên truyền miệng (lần 3) “Những đóng góp về của cải vật chất của người phụ nữ ở hậu phương trong chiến tranh”

- Nội dung: mô tả tóm tắt nội dung ý nghĩa của bài tuyên truyền miệng.

Gợi ý: những đóng góp cụ thể về của cải vật chất của người phụ nữ ở hậu phương trong chiến tranh (có số liệu minh chứng), như: tài sản hiện kim, hiện vật, nhu yếu phẩm, lương thực, thực phẩm...

- Hình thức: tuyên truyền viên nữ

- Thời lượng: 02 phút

- Gợi ý dàn cảnh: mô tả hành động sân khấu.

Gợi ý: tuyên truyền viên nói và diễn tương tác với màn hình. Màn hình chiếu video clip minh họa theo nội dung chi tiết.

8. Tiết mục 8

- Tên tiết mục: ca múa “Lá đỏ”

Sáng tác: Thơ – Nguyễn Đình Thi, Nhạc – Hoàng Hiệp

- Nội dung: mô tả tóm tắt nội dung ý nghĩa của ca khúc.

- Hình thức: đơn ca nam và nhóm múa nữ minh họa

- Thời lượng: 05 phút

- Gợi ý dàn cảnh: mô tả hành động sân khấu.

Gợi ý: cảnh gặp gỡ giữa nữ thanh niên xung phong với bộ đội. Đoàn bộ đội tiếp tục hành quân. Cung đường tiếp tục bị bom đạn cày xéo. Các nữ thanh niên xung phong lại tiếp tục công việc nguy hiểm nhưng đầy vinh quang của mình. Tất cả cùng hi vọng vào ngày giải phóng... Lá rừng rực đỏ lên trong mịt mù đạn bom, khói lửa giữa đại ngàn trường sơn.

9. Tiết mục 9

- Tên tiết mục: tuyên truyền miệng (lần 4) “ý nghĩa về những đóng góp to lớn của người phụ nữ hậu phương trong cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc của Việt Nam”

- Nội dung: mô tả tóm tắt nội dung ý nghĩa của bài tuyên truyền miệng.

- Hình thức: tuyên truyền viên nam, nữ

- Thời lượng: 01 phút

- Gợi ý dàn cảnh: mô tả hành động sân khấu.

Gợi ý: tuyên truyền viên đọc thuyết minh lúc gian tấu hoặc sau khi kết nhạc ca khúc “Lá đỏ” hoặc nối thêm một đoạn nhạc ca trào và đọc giọng khí thế trên nền nhạc nói để kết chương trình hoành tráng, tạo cảm giác khí thế cuộc chiến và những đóng góp của những nữ thanh niên xung phong vẫn còn tiếp diễn.



Phần III. Phụ lục

1. Văn bản

- Văn bản ca khúc có trong chương trình
- Văn bản lời bài hát dân ca có trong chương trình
- Văn bản lời dẫn chương trình, lời thuyết minh, lời tuyên truyền...
- Văn bản kịch có trong chương trình

2. Hình ảnh (nếu có)

- Thiết kế sân khấu
- Thiết kế phục trang
- Thiết kế đạo cụ
- Logo chương trình
- Hình ảnh minh họa khác

3. Âm thanh – Multimedia (nếu có)

- Nhạc nền cho biểu diễn ca, múa, kịch, thời trang...
- Nhạc biểu diễn độc lập
- Sản phẩm multimedia minh họa
- Sản phẩm multimedia trình chiếu độc lập



III. Trình bày kịch bản chương trình cuộc thi

Phần I. Giới thiệu chung về chương trình

1. Đặt vấn đề

Nhân dịp kỷ niệm ngày thành lập Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam, thực hiện kế hoạch hoạt động của đơn vị, trung tâm văn hóa tổ chức biểu diễn chương trình văn nghệ nhằm phục vụ đời sống văn hóa tinh thần của nhân dân trên địa bàn quận Thủ Đức. Chương trình nhằm hướng tới mục đích giáo dục truyền thống cho nữ công nhân ở các công ty may trên địa bàn quận Thủ Đức về những đóng góp to lớn của người phụ nữ Việt Nam trong sự nghiệp giải phóng dân tộc. Giúp người lao động có được sự hiểu biết và nhận thức đầy đủ hơn về những hi sinh to lớn, đóng góp quan trọng cả về vật chất lẫn tinh thần của những người phụ nữ Việt Nam trong thời chiến. Qua đó, nhằm nâng cao tinh thần tự hào, tự tôn về người phụ nữ Việt Nam; tiếp tục kế thừa và phát huy truyền thống tốt đẹp đó để xây dựng, bảo vệ và phát triển đất nước trong giai đoạn hôm nay. Nội dung chương trình phải được soạn thảo có tính hệ thống khoa học chặt chẽ, hợp lý, đảm bảo tính chân thực khách quan, tính lịch sử, tính chính trị rõ ràng, phù hợp với trình độ, tâm sinh lý – tình cảm của đối tượng tham dự. Hình thức thể hiện phải đa dạng, mới lạ và mang tính thẩm mỹ, bằng hoặc thông qua các loại hình nghệ thuật tổng hợp, sinh động, hấp dẫn để dễ dàng thu hút đông đảo người tham dự.

2. Đề tài, chủ đề và tên chương trình

- Đề tài: Người phụ nữ Việt Nam.

- Chủ đề: những đóng góp to lớn của người phụ nữ Việt Nam trong sự nghiệp giải phóng dân tộc.

Chủ đề chương trình sẽ được thể hiện qua các ý chủ đạo sau: (1) những đóng góp về vật chất của người phụ nữ trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc; (2) những đóng góp về tinh thần của người phụ nữ trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc

- Tên chương trình: Chương trình cuộc thi “Gánh tình hậu phương” (Cuộc thi tìm hiểu những đóng góp về vật chất và tinh thần của người phụ nữ Việt Nam trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước mang tên “Gánh tình hậu phương”).

3. Nội dung, hình thức và thời lượng chương trình

- Tóm tắt nội dung chương trình: trong sự nghiệp đấu tranh cách mạng của dân tộc ta, người phụ nữ Việt Nam đã có nhiều đóng góp to lớn về nguồn lực cải vật chất và cả nguồn lực văn hóa tinh thần. Tất cả những đóng góp đó đã góp phần tạo nên sức mạnh tổng hợp, giúp dân tộc Việt Nam chiến thắng được mọi kẻ thù xâm lược hùng mạnh hơn ta gấp nhiều lần, để giành lấy độc lập tự do, thống nhất đất nước.

- Hình thức thể loại chương trình: chương trình cuộc thi

- Tổng thời lượng chương trình: 60 phút

4. Thời gian, địa điểm biểu diễn chương trình

- Thời gian biểu diễn: 19 giờ 30 phút

- Địa điểm biểu diễn: Trung tâm văn hóa quận Thủ Đức

5. Thành phần thực hiện chương trình

- Danh nghĩa tổ chức: là tổ chức có tư cách pháp nhân chủ sở hữu chương trình nhưng không trực tiếp tổ chức sản xuất chương trình



- Đơn vị thực hiện: là đơn vị tổ chức sản xuất chương trình
- Tài trợ: là đóng góp vật chất cho chương trình
- Bảo trợ: là đồng hành, hỗ trợ, giúp đỡ, bảo bọc cho chương trình

Phần II. Chương trình chi tiết

1. Tiết mục mở

- Tên tiết mục: trình diễn thời trang “Dáng đứng Việt nam”
- Nội dung: mô tả tóm tắt nội dung ý nghĩa của tiết mục trình diễn thời trang.

Gợi ý: bộ sưu tập thời trang áo dài truyền thống của người phụ nữ Việt Nam trải qua một số thời kỳ lịch sử văn hóa, gắn với các nhân vật nữ anh hùng hay các thời kỳ lịch sử tiêu biểu như: áo dài phụ nữ thời Hai Bà Trưng, áo dài phụ nữ thời Nam Phương hoàng hậu, áo dài phụ nữ thời kháng chiến chống Pháp, áo dài phụ nữ thời kháng chiến chống Mỹ, áo dài phụ nữ thời giải phóng, thống nhất đất nước, áo dài phụ nữ thời kỳ đổi mới...

- Hình thức: nhóm người mẫu thời trang nữ
- Thời lượng: 05 phút
- Gợi ý dàn cảnh: mô tả hành động sân khấu.

2. Phần khai mạc

- Tên phần: khai mạc cuộc thi

Lưu ý: khai mạc thường là một cuộc lễ, bao gồm nhiều nghi lễ/tiết mục diễn ra theo một trình tự, nguyên tắc nhất định, mang tính trang trọng; nhằm loan báo đến công chúng lý do, mục đích, ý nghĩa, nội dung, hình thức, thể thức tiến hành các hoạt động và đánh dấu thời điểm chính thức bắt đầu cho hoạt động đó.

- Nội dung: mô tả tóm tắt nội dung ý nghĩa của phần khai mạc.

Gợi ý: lễ khai mạc thường bao gồm các nội dung; tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu, phát biểu khai mạc, thông qua thể lệ thi, giới thiệu ban tổ chức/ban giám khảo chấm thi, giới thiệu các đội thi/người thi.

- Hình thức: ngôn ngữ nói của người dẫn chương trình, đại biểu
- Thời lượng: 05 phút
- Gợi ý dàn cảnh: mô tả hành động sân khấu.

3. Phần thi 1

- Tên phần thi: “Lá ngụy trang”
- Nội dung: mô tả tóm tắt nội dung ý nghĩa của phần thi.

Gợi ý: phát triển nội dung ý chủ đạo “những đóng góp về vật chất của người phụ nữ trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc” thành các nội dung thi cụ thể như sau:

Nội dung thi 1: gói quà gửi ra tiền tuyến

Nội dung thi 2: may áo gửi ra tiền tuyến

Nội dung thi 3: ngụy trang gánh quà gửi ra tiền tuyến

Nội dung thi 4: gánh quà ra tiền tuyến

- Hình thức: thi đồng đội nữ (mỗi đội 10 người), liên hoàn các nội dung thi với nhau.

Gợi ý: xây dựng hình thức thi từ các nội dung thi đã xác định

Hình thức nội dung thi 1: gói bánh tét với các vật liệu quy định và có sẵn

Hình thức nội dung thi 2: may áo với các vật liệu quy định và có sẵn

Hình thức nội dung thi 3: ngụy trang gánh quà với các vật liệu quy định và có sẵn



Hình thức nội dung thi 4: gánh quà đã nguy trang vượt chướng ngại vật quy định

- Yêu cầu: mô tả tiêu chí tính thắng và thua của các nội dung thi

Gợi ý: tiêu chí cơ bản để tính thắng hay thua của các nội dung thi

Tính số lượng nhiều hay ít

Tính thời gian nhanh hay chậm

Tính khéo tay, đẹp hay xấu

Tính biểu diễn trên sân khấu

Tính đồng đội, làm việc tập thể

- Thời lượng: 20 phút

- Gợi ý dàn cảnh: mô tả hành động sân khấu.

Gợi ý: sân khấu chia thành hai không gian, khu vực trước thêm sân khấu là hậu phương, khu vực sàn sân khấu là tiền tuyến; mỗi khu vực chia diện tích mặt nền đều nhau cho các đội thi; thiết kế đầy đủ vật liệu, đạo cụ theo các nội dung thi, thẩm mỹ, an toàn. Các nội dung thi liên tục diễn ra theo một trật tự và quy định thống nhất về thời gian bắt đầu và kết thúc (khuyến khích làm nhanh). Âm thanh các nội dung thi tạo cảm giác gay cấn, thúc giục; kết hợp âm nhạc và lời dẫn kiểu quản trò, hoạt náo. Hình ảnh, có một đội trưởng (đạo diễn) chỉ huy dàn cảnh sân khấu (diễn xuất, thẩm mỹ) để tổ chức các hành động thi của tất cả các thành viên trong đội của mình (diễn viên). Đặc biệt là nội dung thi gánh quà nguy trang ra tiền tuyến, diễn ra trên sân khấu, mỗi đội có hai người gánh tiếp sức, các đội gánh di chuyển theo các tuyến khác nhau, vừa gánh đi vừa diễn xuất trên nền âm nhạc và lời thoại, vượt qua các trở lực trên đường đi như: vật cản đường, ánh sáng đèn pha, hố bom, lính canh gác để về đích an toàn và nhanh nhất.

4. Phần thi 2

- Tên phần thi: “Tình hậu phương”

- Nội dung: mô tả tóm tắt nội dung ý nghĩa của phần thi.

Gợi ý: phát triển nội dung ý chủ đạo “những đóng góp về tinh thần của người phụ nữ trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc” thành nội dung thi cụ thể như:

Phản ánh và thể hiện tình cảm của những người phụ nữ ở hậu phương về hoàn cảnh sống và chiến đấu của bộ đội Việt Nam ở chiến trường qua hoạt động sáng tạo tác phẩm văn học nghệ thuật.

- Hình thức: thi đồng đội nữ (mỗi đội 10 người), liên hoàn các nội dung thi với nhau.

Gợi ý: xây dựng hình thức thi từ nội dung thi đã xác định

Xem một đoạn video clip hoặc bức tranh, ảnh hay tượng về cảnh sống và chiến đấu của bộ đội ở chiến trường;

Sáng tác đoạn thơ hoặc đoạn nhạc phản ánh và thể hiện tình cảm của mình về hoàn cảnh sống và chiến đấu của bộ đội qua xem video clip hoặc bức tranh, ảnh hay tượng;

Biểu diễn ca hoặc diễn ngâm nội dung của các đoạn thơ hoặc nhạc vừa sáng tác; kết hợp với biểu diễn minh họa múa hoặc hoạt cảnh sân khấu cho phần ca hay diễn ngâm thơ.

- Yêu cầu: mô tả tiêu chí tính thắng và thua của các nội dung thi

Gợi ý: tiêu chí cơ bản để tính thắng hay thua của các nội dung thi

Tính thời gian nhanh hay chậm

Tính sáng tác



Tính dàn dựng

Tính biểu diễn

Tính đồng đội, làm việc tập thể

- Thời lượng: 20 phút

- Gợi ý dàn cảnh: mô tả hành động sân khấu.

Gợi ý: có thể cho các đội chuẩn bị trước nội dung sáng tác và dàn dựng; tại thời điểm thi trên sân khấu chỉ mô tả lại quá trình thi của hai nội dung đó qua video clip. Nội dung thi thứ ba bắt buộc phải biểu diễn trực tiếp tại sân khấu.

5. Phần bế mạc

- Tên phần: bế mạc cuộc thi

Lưu ý: bế mạc thường cũng là một cuộc lễ, bao gồm nhiều nghi lễ/tiết mục diễn ra theo một trình tự, nguyên tắc nhất định, mang tính trang trọng.

- Nội dung: mô tả tóm tắt nội dung ý nghĩa của phần bế mạc.

Gợi ý: lễ bế mạc thường bao gồm các nội dung/ tiết mục như: báo cáo nhận xét, đánh giá cuộc thi của ban giám khảo; tổng kết đánh giá của tổ chức; công bố kết quả cuộc thi; trao giải cuộc thi; phát biểu bế mạc cuộc thi.

- Hình thức: ngôn ngữ nói của người dẫn chương trình, đại biểu

- Thời lượng: 05 phút

- Gợi ý dàn cảnh: mô tả hành động sân khấu.

6. Tiết mục kết

- Tên tiết mục: ca múa “Tự hào người phụ nữ Việt nam”

- Nội dung: mô tả tóm tắt nội dung ý nghĩa của bài hát.

Gợi ý: viết lời mới cho một làn điệu dân ca Nam bộ dựa trên định hướng nội dung/ý chủ đạo là “ca ngợi sức mạnh trí tuệ và tâm hồn của người phụ nữ”.

Ví dụ: viết lời mới theo làn điệu Lý Chim Xanh (Dân ca Nam bộ, viết lời mới Trịnh Đăng Khoa)

Đoạn 1:

Quê hương đất nước xinh tươi, tự hào năm xưa
Kiên trung, vẹn tình phụ nữ Việt Nam anh hùng
Triệu người dân quyết chung một lòng
Thề nguyện theo Đảng ta
Chung lòng yêu nước, cứu quốc
Dựng thành hậu phương.

Đoạn 2:

Hôm nay phụ nữ hân hoan, tự hào đi lên
Chung tay, ta cùng vun đắp dựng xây nước nhà
Từ hậu phương khó khăn đói nghèo
Chìm trong tăm tối xưa
Nay là vùng đất, đổi mới
Rộng ràng đông vui.

Đoạn 3:

Vinh danh phụ nữ Việt Nam, thời (đại) Hồ Chí Minh



Vang danh anh hùng, bất khuất, đảm đang, trung hậu
 Cùng nhau ta, cất cao câu hò
 Cùng nhau ta, hát vang
 Mừng người phụ nữ, hùng anh
 Người mẹ Việt Nam.

Hát lặp lại câu kết:

Chung lòng yêu nước, cứu quốc, vững vàng hậu phương.

Vẹn tròn tổ ấm, hạnh phúc, nhà nhà an vui.

Muôn đời tim khắc, tâm nhớ người mẹ Việt Nam.

- Hình thức: tập ca múa nam, nữ

- Thời lượng: 03 phút

- Gợi ý dàn cảnh: mô tả hành động sân khấu.

Gợi ý: sau khi trao giải xong, âm thanh liên kết ngay vào nhạc intro bài hát của tiết mục kết, trên nền câu hát lặp lại ở cuối bài lý người dẫn chương trình nói lời kết thúc chương trình và chào tạm biệt khán giả.

7. Cảnh kết

Múa minh họa (5 nhóm) trên nền bài hát cải biên từ điệu Lý Chim xanh

- Nhóm 1: điệu múa nữ nông dân (trang phục và đạo cụ phù hợp)

- Nhóm 2: điệu múa nữ công nhân (trang phục và đạo cụ phù hợp)

- Nhóm 3: điệu múa nữ quân đội và công an (trang phục và đạo cụ phù hợp)

- Nhóm 4: điệu múa nữ doanh nhân (trang phục và đạo cụ phù hợp)

- Nhóm 5: điệu múa nữ trí thức (trang phục và đạo cụ phù hợp)

Cả năm nhóm đồng thời múa chung một điệu múa và kết hình tượng tất cả phụ nữ Việt Nam cùng đồng tâm, hiệp lực tiến lên trong thời đại mới.

Phần III. Phụ lục

1. Văn bản

- Văn bản ca khúc có trong chương trình

- Văn bản lời bài hát dân ca có trong chương trình

- Văn bản lời dẫn chương trình, lời thuyết minh, lời tuyên truyền...

- Văn bản kịch có trong chương trình

2. Hình ảnh (nếu có)

- Thiết kế sân khấu

- Thiết kế phục trang

- Thiết kế đạo cụ

- Logo chương trình

- Hình ảnh minh họa khác

3. Âm thanh – Multimedia (nếu có)

- Nhạc nền cho biểu diễn ca, múa, kịch, thời trang...

- Nhạc biểu diễn độc lập

- Sản phẩm multimedia minh họa

- Sản phẩm multimedia trình chiếu độc lập